

Số: 210/2021/QĐST-HNGĐ

*Chợ Lách, ngày 11 tháng 06 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2021/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021 giữa:

\* *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Yến N, sinh năm 1996; Nơi cư trú: ấp B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

\* *Bị đơn*: Anh Trần Minh T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 06 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 06 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Yến N với anh Trần Minh T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn*: Chị Lê Thị Yến N và anh Trần Minh T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con*: Anh Trần Minh T được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Trần Minh Th, sinh ngày 22/9/2017. Chị Lê Thị Yến N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Yến N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp chị N lạm dụng việc thăm nom con để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì anh T có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của chị N.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của chị N, anh T hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung:* Hai bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

*Về nợ chung:* Hai bên khai không có nên không xem xét.

*Về án phí:* Chị Lê Thị Yến N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000840 ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho chị N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Lê Chí Hậu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ LÁCH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

*Về việc giao nhận Quyết định công nhận thuận tình ly hôn  
và sự thỏa thuận giữa các đương sự*

Hôm nay, vào lúc      giờ      phút, ngày      tháng      năm 2021.

Tại: trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách.

**Tôi là:** Phạm Thị Kim Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

**Đã giao:**

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số: 103/2021/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Khiêm, sinh năm 1970; Nơi cư trú: ấp Thiện Lương, xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn:* Bà Lê Thị Xẹo, sinh năm 1973; Nơi cư trú: ấp Thiện Lương, xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

**Cho người nhận:**

.....  
**Bên nhận**

**Bên giao**

**Phạm Thị Kim Hà**